

Số: 68 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO

### Tổng hợp kết quả giải quyết các kiến nghị bức xúc của cử tri trước kỳ họp thứ 12, HĐND tỉnh khóa XII

Theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 294/BC-HĐND ngày 28/11/2018 đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khóa XII và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh tại Công văn số 5040/MTTQ-BTT ngày 07/12/2018 về việc xem xét giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương và đơn vị liên quan khẩn trương giải quyết, trả lời nội dung kiến nghị của cử tri.

Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị và với trách nhiệm trước cử tri, UBND tỉnh tổng hợp trả lời cụ thể như sau:

*1. Tình trạng khai thác cát, sạn ở các bến bãi trên địa bàn xã Nghĩa Lâm gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, sạt lở, xói mòn đất sản xuất vào mùa mưa. Theo báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, UBND huyện Tư Nghĩa, UBND xã Nghĩa Lâm tiến hành kiểm tra hiện trạng khu vực mỏ cát trùng đầu giá; kết quả kiểm tra chưa phát hiện có dấu hiệu gây sạt lở bờ sông, xói mòn đất sản xuất của nhân dân địa phương.*

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Tư Nghĩa đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an huyện Tư Nghĩa, UBND xã Nghĩa Lâm kiểm tra thực địa hiện trạng khai thác, vận chuyển cát tại 02 mỏ cát trùng đầu giá quyền khai thác đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn xã Nghĩa Lâm, kết quả như sau:

#### a) Về hồ sơ pháp lý

Xã Nghĩa Lâm có 02 mỏ cát được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2017, gồm: Mỏ cát thôn 1 diện tích: 2,7903 ha và mỏ cát thôn 6, diện tích: 4,5910 ha. Ngày 25/7/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại hai mỏ cát này, kết quả:

- Công ty Cổ phần Phương Hồng trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm với số tiền 2.712.000.000 đồng, được UBND tỉnh công nhận kết quả trúng đấu giá tại Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 04/8/2017. Công ty đã lập đầy đủ hồ sơ và được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 19/GP-UBND ngày 19/3/2018; với diện tích khu vực thuê đất và khai thác 2,7903 ha; trữ lượng khoáng sản đưa vào thiết kế khai thác 33.401,74 m<sup>3</sup>; mức sâu khai thác: Đến cos + 8,30 m; chiều dày tầng cát khai thác trung bình: 1,2 m; công suất khai thác: 33.401,74 m<sup>3</sup>/năm; thời gian cấp phép khai thác: 12 tháng kể từ ngày cấp phép (không gồm các tháng mùa mưa).

- Công ty TNHH MTV Xây dựng Phú Gia Thịnh trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại mỏ cát thôn 6, xã Nghĩa Lâm với số tiền: 1.352.000.000 đồng, được UBND tỉnh công nhận kết quả trúng đấu giá tại Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 04/8/2017. Công ty đã lập đầy đủ hồ sơ và được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 18/GP-UBND ngày 15/3/2018; với diện tích khu vực thuê đất và khai thác 4,5910 ha; trữ lượng khoáng sản đưa vào thiết kế khai thác 70.012,75 m<sup>3</sup>; mức sâu khai thác: Đến cos + 7,84 m; chiều dày tầng cát khai thác trung bình 1,53 m; công suất khai thác 35.100 m<sup>3</sup>/năm; thời gian cấp phép khai thác 24 tháng kể từ ngày cấp phép (không gồm các tháng mùa mưa). Công ty được UBND tỉnh thống nhất cho phép khai thác cát 03 tháng mùa mưa năm 2018 tại Công văn số 6043/UBND ngày 08/10/2018.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Phương Hồng và Công ty TNHH MTV Xây dựng Phú Gia Thịnh đang khai thác cát tại 02 mỏ cát trên.

b) Kết quả kiểm tra việc khai thác, vận chuyển cát tại xã Nghĩa Lâm

Ngày 25/3/2019, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an huyện Tư Nghĩa, UBND xã Nghĩa Lâm kiểm tra thực địa hiện trạng khai thác, vận chuyển cát tại các mỏ cát trên địa bàn xã Nghĩa Lâm theo đề nghị của UBND xã Nghĩa Lâm tại Công văn số 07/UBND ngày 13/3/2019. Qua kiểm tra nhận thấy:

- Mốc giới ngoài thực địa tại 02 mỏ cát được chôn bằng trụ bê tông, đúng vị trí tọa độ theo Giấy phép đã được UBND tỉnh cấp và đúng theo biên bản bàn giao mốc giới khu vực khai thác do Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 15/3/2018.

- Quá trình khai thác cát, 02 đơn vị đã thực hiện đúng quy định về cắm mốc giới khu vực khai thác, vị trí khu vực đang khai thác nằm trong mốc giới cho phép. Tuy nhiên, tại mỏ cát thôn 6, xã Nghĩa Lâm do điều kiện mỏ cát có nhiều đá nên đơn vị khai thác phải khai thác nhiều vị trí, dẫn đến mặt bằng hiện trạng khai thác cát không đều, gây lồi lõm, nhiều vị trí khai thác tương đối sâu so với mặt bằng mỏ cát hiện hữu.

- Qua kiểm tra, hiện nay chưa phát hiện vị trí nào có khả năng gây sạt lở bờ sông. Tuy nhiên, để tránh tình trạng xảy ra sạt lở bờ sông khi khai thác cát, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị các đơn vị khai thác cát tại xã Nghĩa Lâm trong quá trình khai thác, vận chuyển cát phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về cấm mốc khu vực khai thác, không được khai thác ngoài ranh giới cho phép, khai thác vượt độ sâu, khai thác vượt khối lượng, công suất được cho phép; đồng thời trong quá trình khai thác, vận chuyển cát phải đảm bảo vấn đề vệ sinh môi trường và an toàn giao thông, định kỳ hàng quý báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện.

Các đơn vị khai thác cát cam kết trong quá trình khai thác, vận chuyển cát nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định, không làm ảnh hưởng đến bờ sông, gây sạt lở đất sản xuất và đảm bảo việc tưới nước trên đường khi vận chuyển cát, để tránh tình trạng gây bức xúc đối với người dân.

Mặt khác, để việc khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện ngày càng đi vào nề nếp, đúng quy định pháp luật, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn và ban hành Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 về Phương án quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện đúng theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 26/12/2017.

*2. Đề nghị tỉnh thu hồi đất của Tập đoàn Nhà máy giấy Tân Mai trên địa bàn xã Bình Long và có biện pháp quản lý, sử dụng vì hiện nay vào mùa mưa đất sạt lở vào nhà dân và lấp mương thoát nước và khoảng 1 ha diện tích lúa 2 vụ của các hộ dân không sản xuất được. Để khắc phục sạt lở đất vào nhà dân và mương thoát nước thì không thể yêu cầu doanh nghiệp phải khắc phục, hiện nay doanh nghiệp đang xử lý tài sản trên phần diện tích xây dựng. Đề nghị giải quyết dứt điểm.*

Dự án Nhà máy bột và giấy Tân Mai Quảng Ngãi được UBND tỉnh cho Công ty Cổ phần Tập đoàn giấy Tân Mai (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Mai) thuê đất tại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 18/01/2010 để xây dựng Nhà máy tại xã Bình Long, huyện Bình Sơn; được Sở Tài nguyên và Môi trường thừa ủy quyền UBND tỉnh ký Hợp đồng thuê đất số 44/HĐTĐ ngày 02/8/2011. Sau khi giao đất cho nhà đầu tư thì đến tháng 12/2012 dự án tạm dừng thi công, nên Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Đoàn Thanh tra tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng và đầu tư đối với dự án Nhà máy bột và giấy Tân Mai Quảng Ngãi, sau thanh tra đã ban hành Kết luận số 01/KL-UBND ngày 4/4/2018. Thực hiện Kết luận thanh tra, Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quyết định số 75/QĐ-SKHĐT ngày 26/4/2018 chấm dứt hoạt động dự án đầu tư Nhà máy bột và giấy Tân Mai Quảng Ngãi. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 15b Nghị định số

01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định: Trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày có quyết định chấm dứt hoạt động dự án, chủ đầu tư được kéo dài thời gian sử dụng đất (tức là từ ngày 26/4/2018 đến ngày 26/4/2020) để Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Mai thực hiện xong việc bán tài sản hợp pháp gắn liền với đất thuê cho nhà đầu tư khác hoặc phải xử lý tài sản gắn liền với đất. Hết thời gian 24 tháng, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai. Để thực hiện nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 2171/STNMT-QLĐĐ ngày 22/5/2018 gửi Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Mai yêu cầu Công ty thực hiện việc bán tài sản hợp pháp gắn liền với đất, thời gian hoàn thành chậm nhất là đến ngày 26/4/2020; hiện vẫn còn thời hạn để Công ty thực hiện việc xử lý tài sản, nên Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có cơ sở để tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất theo quy định.

*3. Dự án khu vực cầu cảng cá Bình Đông phục vụ cho Nhân dân neo đậu tàu thuyền, nhưng hiện nay có nhiều xà lan hút cát vào neo đậu gây cản trở phương tiện tàu thuyền ra vào và làm hư hại tài sản của Nhân dân. Mặc dù tỉnh đã có chỉ đạo nhưng tại buổi TXCT HĐND 3 cấp vào ngày 11/10/2018 cử tri vẫn tiếp tục kiến nghị nội dung này, vì vẫn có 02 xà lan neo đậu tại khu vực cầu cảng cá gây cản trở tàu thuyền của địa phương vào neo đậu tại bến.*

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Bình Sơn đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với UBND xã Bình Đông và Đoàn Biên phòng Bình Đông làm việc với đơn vị quản lý cảng và các đơn vị có xà lan di chuyển ra khỏi khu vực cầu cảng, đến nay không còn trường hợp nào vi phạm.

*4. Các cơ quan liên quan thực hiện chưa nghiêm túc, cụ thể đối với chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1422/UBND-NNTN ngày 20/3/2017 liên quan đến vấn đề ô nhiễm nguồn nước nuôi trồng thủy sản, gây thiệt hại kinh tế của Nhân dân xã Bình Đông. Đến nay người dân vẫn chưa nhận được tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp (phương án đã được lập vào năm 2017).*

Thực hiện Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh, UBND huyện Bình Sơn đã ban hành Quyết định số 3116/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc hỗ trợ dân sinh và chuyển đổi nghề nghiệp cho các hộ dân nuôi cá lồng bè các xã Bình Thuận, Bình Đông, Bình Thạnh. Tổng kinh phí hỗ trợ cho 86 hộ dân của 03 xã Bình Đông, Bình Thạnh, Bình Thuận là 618.000.000 đồng. Trong đó:

- Xã Bình Thạnh: Hỗ trợ 35 hộ với tổng kinh phí 255.787.500 đồng. Đến nay, 35 hộ dân chưa nhận tiền và chưa chấp hành cam kết tháo dỡ lồng bè khi vụ nuôi kết thúc trước ngày 30/4/2019.

- Xã Bình Thuận: Hỗ trợ 05 hộ dân với tổng kinh phí 32.987.500 đồng. Đến nay, 05 hộ dân đã nhận tiền và chấp hành cam kết tháo dỡ lồng bè khi vụ nuôi kết thúc trước ngày 30/4/2019.

- Xã Bình Đông: Hỗ trợ 46 hộ dân với tổng kinh phí 329.225.000 đồng. Đến nay, 46 hộ dân đã nhận tiền và chấp hành cam kết tháo dỡ lồng bè khi vụ nuôi kết thúc trước ngày 30/4/2019.

Đồng thời, UBND huyện Bình Sơn cũng trích từ nguồn chi khác trong dự toán chi ngân sách huyện Bình Sơn năm 2018, đã hỗ trợ cho các hộ dân nuôi cá lồng bè bị chết của 03 xã Bình Đông, Bình Thuận, Bình Thạnh với tổng kinh phí 618.000.000 đồng (tại Quyết định số 3120/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn). Trong đó:

- Xã Bình Thạnh: Hỗ trợ 29 hộ với tổng kinh phí 254.061.440 đồng. Đến nay, 28 hộ dân đã nhận tiền với tổng kinh phí 251.561.440 đồng. Còn lại 01 hộ không nhận (hộ ông Nguyễn Văn Thông, với kinh phí 2.500.000 đồng).

- Xã Bình Thuận: Hỗ trợ 05 hộ dân với tổng kinh phí 79.833.280 đồng. Đến nay, 05 hộ dân đã nhận tiền.

- Xã Bình Đông: Hỗ trợ 37 hộ dân với tổng kinh phí 284.105.280 đồng. Đến nay, 37 hộ dân đã nhận tiền và chấp hành cam kết tháo dỡ lồng bè khi vụ nuôi kết thúc trước ngày 30/4/2019 theo chỉ đạo của UBND huyện Bình Sơn.

Ngoài ra, trên cơ sở kinh phí hỗ trợ các hộ nuôi cá bớp lồng bè bị chết 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) của Công ty Cổ phần Hòa Phát Dung Quất. Hiện nay, UBND huyện đã phân khai kinh phí cho các xã Bình Đông, Bình Thạnh, Bình Thuận để hỗ trợ cho các hộ dân bị thiệt hại do cá chết.

Ngoài các nguồn trên, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 phân khai kinh phí 8 tỷ đồng để hỗ trợ các hộ dân 03 xã Bình Đông, Bình Thạnh, Bình Thuận tháo dỡ lồng bè. Hiện nay, UBND huyện Bình Sơn đang phân khai nguồn kinh phí này cho các xã để hỗ trợ cho các hộ dân.

Thời gian đến, UBND huyện Bình Sơn tiếp tục chỉ đạo UBND xã Bình Thạnh, Bình Đông, Bình Thuận, các cơ quan chức năng huyện làm việc với các hộ nuôi cá, ký cam kết tháo dỡ tháo dỡ lồng bè, chấm dứt tình trạng nuôi cá lồng không theo quy hoạch.

5. Ngành chức năng kiểm tra xử lý dứt điểm tình trạng bãi rác thải Nghĩa Kỳ bốc mùi hôi thối, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của những hộ dân xã An Định và thôn Tân An, xã Hành Dũng; trang trại heo tại xã Nghĩa Kỳ đã xả nước thải ra kênh chính, làm ô nhiễm nguồn nước kênh chính Thạch Nham.

Bãi rác Nghĩa Kỳ đã ngưng hoạt động tiếp nhận rác từ tháng 7/2018 đến nay do người dân xung quanh khu vực bãi rác cản trở, không cho xe chở rác vào bãi rác. Sau khi kết thúc việc tiếp nhận rác, Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi đã tiến hành san gạt, phủ lớp đất trên bề mặt bãi rác nên hiện nay đã hạn chế việc phát tán mùi hôi từ bãi rác ra môi trường xung quanh. Đồng thời, UBND tỉnh đã và đang tích cực chỉ đạo Công ty CP Đầu tư và Phát triển Xây dựng Miền Bắc khẩn trương hoàn thành Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa và sẽ tổ chức họp dân để tạo sự đồng thuận của người dân trước khi đưa Nhà máy vào vận hành.

*6. Trang trại heo tại xã Nghĩa Kỳ đã xả nước thải ra kênh chính, làm ô nhiễm nguồn nước kênh chính Thạch Nham.*

Hiện nay, trên địa bàn xã Nghĩa Kỳ có 06 trang trại chăn nuôi heo tại thôn An Hội Nam 2, gồm có: Trang trại Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp Phú Sơn; Trang trại Công ty TNHH Môi trường – Nông nghiệp An Phát; Trang trại ông Võ Tấn Hùng; Trang trại ông Huỳnh Văn Của (02 trang trại) và Trang trại ông Phạm Quang Một.

Trong 06 trang trại nêu trên, có 02 trang trại được UBND tỉnh cấp phép hoạt động là trang trại của Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp Phú Sơn và Công ty TNHH Môi trường – Nông nghiệp An Phát, 04 trang trại còn lại hoạt động tự phát. Qua quá trình kiểm tra, duy nhất có trang trại ông Phạm Quang Một có đặt ống xả thải ra kênh chính Thạch Nham (khoảng cách từ tường trang trại đến kênh khoảng 20m). Tuy nhiên, khi được Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Tư Nghĩa kiểm tra vào ngày 21/11/2018, ông Phạm Quang Một đã tháo dỡ ống thoát nước thải chăn nuôi ra khỏi kênh chính Thạch Nham và cam kết không xả thải nước thải vào kênh.

*7. Trụ sở làm việc của HTXNN I Phở Cường nay là HTXNN Phở Cường, nguyên trước đây nằm trên thửa đất có diện tích 8.972m<sup>2</sup>, có tường rào kiên cố bao quanh. Năm 2006, thực hiện Dự án đa dạng hóa nông nghiệp nông thôn, bộ phận đo vẽ bản đồ đã tự ý tách làm 02 thửa (01 thửa có trụ sở HTX, 01 thửa là đất trồng cây của HTX). Nay HTX làm hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ thì Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đồng ý cấp GCNQSDĐ lâu dài đối với thửa đất có trụ sở HTX, thửa còn lại là giao đất có thời hạn. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp nguyên thửa đất mà HTX đã sử dụng lâu nay cho HTX quản lý, sử dụng.*

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh tổ chức kiểm tra tình hình sử dụng đất của Hợp tác xã nông nghiệp Phở Cường làm cơ sở báo cáo trả lời nội dung kiến nghị của đơn vị. Ngày 29/01/2019, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh tổ chức kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của Hợp tác xã có các thành phần tham dự: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đức Phổ, UBND xã Phở Cường,

Hợp tác xã nông nghiệp Phổ Cường. Qua kiểm tra thông tin phản ánh kiến nghị của Hợp tác xã là thông tin cũ. Hiện nay đơn vị đang phối hợp với cơ quan chức năng để hoàn thiện hồ sơ xin thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

8. Kiểm tra, xem xét việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân huyện Đức Phổ, được biết hiện nay có hàng trăm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã làm xong từ những năm 2005, 2006 nhưng không tổ chức phát cho nhân dân làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất. Báo cáo của UBND tỉnh cho biết Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện Đức Phổ đang tiếp tục giải quyết nhưng cử tri phản ánh không có chuyên biến gì, mặc dù đã chờ đợi giải quyết hơn 15 năm.

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh huyện Đức Phổ đã tiến hành kiểm tra, rà soát, thống kê số Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trong những năm trước còn tồn đọng mà người dân chưa nhận. Qua kiểm tra rà soát, cho thấy: Tổng số GCN còn tồn đọng chưa trao cho người dân là 883 GCN (trong đó: đất ở 433 GCN, đất nông nghiệp 450 GCN; cụ thể các xã: Phổ Phong: 223 giấy; Phổ Quang: 33 giấy; Phổ An: 143 giấy; Phổ Cường: 68 giấy; Phổ Nhơn: 236 giấy; Phổ Thạnh: 66 giấy; Phổ Vinh: 13 giấy; Phổ Hòa: 23 giấy; Phổ Châu: 19 giấy; Phổ Ninh: 46 giấy; Phổ Văn: 13 giấy).

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức Đoàn kiểm tra về tình hình trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Đức Phổ. Qua kiểm tra, làm việc với 05 xã và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đức Phổ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh huyện Đức Phổ tiếp tục phối hợp với UBND các xã khẩn trương trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân.

9. Hiện nay, lưu lượng công nhân ở các tỉnh khác đến địa bàn xã Bình Đông lưu trú, làm việc tại Công ty Hòa Phát - Dung Quất rất đông, hàng ngày lưu lượng người và phương tiện đi lại rất phức tạp, xe tải trọng lớn chạy với tốc độ cao gây tai nạn giao thông, đề nghị thường xuyên tuần tra, xử lý các giờ cao điểm để tránh tình trạng tai nạn giao thông đáng tiếc xảy ra trên địa bàn... Mặc dù tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý một số vấn đề, tuy nhiên, cử tri chưa đồng tình và cho rằng các ngành chức năng có kiểm tra, xử lý nhưng chỉ xử lý những loại xe phương tiện nhỏ, còn loại xe chở dăm, xe chở vật liệu đất, đá thì không xử lý.

Thời gian qua, tình hình trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) trên địa bàn huyện Bình Sơn, nhất là địa bàn Khu kinh tế Dung Quất diễn biến phức tạp, nhất là vào các giờ cao điểm, lưu lượng phương tiện tham gia giao thông tăng, chủ yếu là mô tô, xe máy của công nhân, xe ô tô chở đất, cát, đá, vật

liệu xây dựng và xe chở dăm gỗ. Từ tháng 12/2018 đến ngày 10/3/2019, lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Bình Sơn đã tổ chức 285 ca tuần tra, kiểm soát bảo đảm TTATGT với 983 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia (trong đó, tổ chức 77 lượt tuần tra, kiểm soát ban đêm kết hợp với bảo đảm an ninh, trật tự công cộng); phát hiện, lập biên bản 297 trường hợp vi phạm, tạm giữ 155 phương tiện, 142 giấy tờ; phạt tiền 266 trường hợp, số tiền 304.190.000 đồng; tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 16 trường hợp (09 ô tô, 07 mô tô); phạt cảnh cáo 15 trường hợp. Riêng địa bàn Khu kinh tế Dung Quất, đã tổ chức hơn 140 ca tuần tra, kiểm soát (tập trung địa bàn các xã Bình Thạnh, Bình Đông và Bình Thuận); phát hiện, lập biên bản xử lý 56 trường hợp xe ô tô, 76 trường hợp xe mô tô vi phạm. Trong đó, xử lý 10 trường hợp xe chở dăm gỗ và 12 trường hợp xe chở đất, đá vi phạm TTATGT... Đồng thời, thường xuyên phối hợp với Đài Truyền thanh huyện tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, các tuyến giao thông, địa bàn công cộng về tình hình, kết quả công tác bảo đảm TTATGT, các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, các hành vi vi phạm pháp luật về TTATGT... để Nhân dân biết, chấp hành.

Bên cạnh đó, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh triển khai Kế hoạch số 1355/KH-PC08, ngày 24/12/2018 về tăng cường công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn huyện Bình Sơn, Khu kinh tế Dung Quất (từ ngày 25/12/2018 đến ngày 25/01/2019). Qua đó, đã tổ chức 21 ca tuần tra, với 96 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, phát hiện 65 trường hợp vi phạm, tạm giữ 01 xe ô tô và 64 giấy tờ các loại, phạt tiền 69.600.000 đồng. Đồng thời, tổ chức 133 ca tuyên truyền lưu động trên tuyến Quốc lộ 1A, Quốc lộ 24C, Khu kinh tế Dung Quất và các tuyến đường liên thôn, liên xã trên địa bàn huyện; 09 lượt tuyên truyền tập trung tại Trường THCS ở các xã Bình Hiệp, Bình Long, Bình Mỹ, Bình Nguyên, Bình Thạnh, Bình Hải và tại các khu dân cư ở xã Bình Thuận, Bình Hòa, Bình Chương với hơn 3.700 giáo viên, học sinh và người dân tham dự; tổ chức tuyên truyền và ký cam kết đối với 13 chủ xe, lái xe công nông, ba bánh về chủ trương và việc chấp hành pháp luật về TTATGT trên địa bàn xã Bình Châu.

Qua đó, tình hình TTATGT trên địa bàn huyện Bình Sơn nói chung, địa bàn Khu kinh tế Dung Quất nói riêng đến nay cơ bản được đảm bảo, tai nạn giao thông được kiểm chế.

*10. Dự án sông Thoa đoạn đi qua địa bàn xã Phổ An sau khi xây dựng chỉnh nền dòng, một số đoạn nguyên trạng trước đây bị bỏ hoang, cây cối mọc um tùm, làm nơi ẩn nấp, sinh trưởng của chuột cắn phá đồng ruộng. Đề nghị tỉnh cần san lấp để phục vụ sản xuất. Vì theo chỉ đạo của UBND tỉnh là không khả thi, để san lấp các đoạn sông cũ này phải cần kinh phí rất lớn trong khi huyện không đủ khả năng bố trí kinh phí để làm việc này.*

Dự án Tiêu úng, thoát lũ, chống sạt lở vùng hạ lưu sông Thoa được



UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 31/3/2009, trong các hạng mục đầu tư của dự án có hạng mục nắn chỉnh đoạn ruột gà với chiều dài 03km để đảm bảo tiêu thoát lũ kịp thời. Sau khi nắn dòng, đoạn sông tiêu ruột gà cũ không còn sử dụng trong việc tiêu thoát nước nữa và trở thành đất hoang hóa đến nay.

Để xử lý diện tích đất hoang hóa nêu trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện Đức Phổ khảo sát, lập dự án san lấp, cải tạo đồng ruộng nhằm tăng diện tích đất sản xuất nông nghiệp cho địa phương. Trường hợp vượt khả năng của địa phương thì lập thủ tục, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định để giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri.

*11. Tuyến kênh thoát nước Khu tái định cư ở thôn Hưng Long, xã Phổ Châu thuộc dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 hiện nay xuống cấp, bị sạt lở gây ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân khu tái định cư. Vì sau khi bố trí đất cho các hộ dân tái định cư, số diện tích còn lại tình đất đấu giá và thu vào ngân sách tỉnh. Do đó đề nghị tỉnh bố trí nguồn thu từ đấu giá các lô đất còn lại để sửa chữa, nâng cấp.*

UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan và UBND huyện Đức Phổ tham mưu UBND tỉnh về việc bố trí kinh phí từ nguồn thu đấu giá các lô đất còn lại để sửa chữa, nâng cấp đoạn kênh bị hư hỏng.

*12. Công trình nước sinh hoạt cung cấp cho trên 500 hộ dân xã Tịnh Giang đã ngừng hoạt động từ giữa năm 2016 gây khó khăn cho đời sống nhân dân. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành chức năng tham mưu UBND tỉnh xem xét, nâng cấp, sửa chữa công trình để sớm đưa vào sử dụng phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân nhưng đến nay vẫn chưa có hướng giải quyết.*

Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư. Đồng thời, được phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư năm 2019 thuộc các dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn bổ sung giai đoạn 2019 - 2020 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của UBND tỉnh.

Theo phê duyệt, thời gian thực hiện dự án 2019 - 2020, với tổng mức đầu tư dự kiến 05 tỷ đồng, trong đó: ngân sách tỉnh là 04 tỷ đồng, ngân sách huyện, xã là 01 tỷ đồng. Theo đó, Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được giao làm chủ đầu tư và là đơn vị quản lý vận hành cấp nước sau khi hoàn thành.

Hiện nay, Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn đang tiến hành khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật phục vụ việc sửa chữa, nâng cấp công trình; đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương hoàn thành các thủ tục

điều chuyển, bàn giao nguyên trạng công trình cho đơn vị để tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng và quản lý vận hành theo đúng quy định.

13. *Cử tri tiếp tục phản ánh tình trạng 84 hộ dân thuộc dự án trường Đại học Phạm Văn Đồng, nhà ở đã xuống cấp nhưng không xây dựng, sửa chữa nâng cấp được, không thực hiện được các quyền của công dân về chuyển nhượng, cho, tặng, tách thửa, ảnh hưởng đến đời sống của bà con nhân dân. UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Quản lý dự án các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh tham mưu giải quyết nhưng đến nay vẫn chưa có chuyển biến gì trong khi mùa mưa bão đã đến.*

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh đã ký kết hợp đồng với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư phần diện tích đất còn lại của 84 hộ dân thuộc dự án Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

Đến nay, việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đã cơ bản hoàn thành, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh đang hoàn chỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

14. *UBND tỉnh sớm bố trí kinh phí xây dựng hồ chứa nước Hồ Sồ vì hiện nay công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đã xong.*

Dự án có tổng mức đầu tư là 18,502 tỷ đồng, đã bố trí đến hết năm 2015 là 8,150 tỷ đồng. Năm 2019, UBND tỉnh đã bố trí 06 tỷ đồng từ nguồn ngân sách địa phương. Do vậy, yêu cầu UBND huyện Nghĩa Hành khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành trong năm 2019.

15. *Hai bên đường quốc lộ 24 đoạn Thạch Trụ - Phở Phong không có điện thấp sáng, nhất là đoạn qua cầu vượt đường sắt gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông. Đề nghị tỉnh chỉ đạo xử lý. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét việc bố trí ngân sách tỉnh để đầu tư hạng mục chiếu sáng như kiến nghị của cử tri nhưng đến nay chưa có chuyển biến, tai nạn giao thông vào ban đêm thường xảy ra, đề nghị UBND tỉnh quan tâm để đảm bảo an toàn cho người dân khi lưu thông.*

Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 24 đoạn Thạch Trụ-Phở Phong (Km0-Km8), tỉnh Quảng Ngãi do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 3311/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2008 và giao cho Sở Giao thông vận tải làm Chủ đầu tư. Dự án đã được thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng trong tháng 12/2017, với tổng mức đầu tư là 396.099 triệu đồng; quy mô đầu tư chính, gồm: Chiều dài tuyến L=7,87 km; Cấp đường: Đường phố chính đô thị thứ yếu (TCXDVN 104-2007); Vận tốc thiết kế V=60 km/h. Bề rộng nền đường Bn=27m, gồm: mặt đường 2x7,5m+dải phân cách 2,0m+via hè 2x5,0m (Riêng đoạn qua vị trí cầu vượt giao với ga đường sắt: Bề rộng

nền đường Bn=21m, gồm: mặt đường 2x7,5m+dải phân cách 2,0m+via hè 2x2,0m). Theo quyết định phê duyệt của Bộ Giao thông vận tải thì Dự án không đầu tư hệ thống điện chiếu sáng.

Để giải quyết kiến nghị cử tri, góp phần đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông trên tuyến và tạo sự hấp dẫn để thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Phổ Phong, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ Công Thương hỗ trợ kinh phí từ Chương trình hỗ trợ cho các địa phương đầu tư xây dựng hệ thống điện để đầu tư hệ thống chiếu sáng trên tuyến Quốc lộ 24, đoạn Thạch Trụ-Phổ Phong (Km0-Km8), tỉnh Quảng Ngãi.

16. Việc thực hiện Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung giao cho BQLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh tổ chức thực hiện. Việc này rất bất cập cho địa phương, không đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ công tác.

Tại Công văn số 103/BQLDDCN ngày 23/01/2019, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (gọi tắt là Ban Quản lý dự án) báo cáo: Trong quá trình thực hiện Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh); nhìn chung, các gói thầu mua sắm tập trung được Ban Quản lý dự án thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, kịp thời đáp ứng nhu cầu phục vụ công tác chuyên môn của các cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, vướng mắc trong việc mua sắm tập trung, cụ thể:

- Đối với nhu cầu mua sắm trang thiết bị, dụng cụ giảng dạy của ngành giáo dục thuộc các huyện, nhiều đơn giá đề xuất của đơn vị đề nghị vượt định mức (quá cao) hoặc quá thấp so với thực tế; một số đơn vị đề xuất nhiều mức giá khác nhau cho cùng một chủng loại thiết bị, nhiều lần điều chỉnh nhu cầu mua sắm gây rất nhiều khó khăn cho công tác tổng hợp, tổ chức thực hiện công tác mua sắm; thời gian rà soát, điều chỉnh nhu cầu mua sắm kéo dài. Đối với các loại thiết bị như máy vi tính, máy điều hòa nhiệt độ, các đơn vị đề xuất quá nhiều chủng loại, nhiều cấu hình khác nhau, một số chủng loại hàng hóa có mẫu mã quá cũ nên sau khi tổ chức đấu thầu thường các nhà thầu không thể mua được hàng để cung cấp cho đơn vị sử dụng (vì nhà sản xuất đã ngưng cung cấp hoặc thay đổi mẫu mã đối với các dòng sản phẩm này).

- Thông thường qui trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với một gói thầu sẽ mất thời gian ít nhất khoảng 02 tháng (bao gồm các công tác như: Tổng hợp rà soát nhu cầu mua sắm, tổ chức thẩm định giá, lấy ý kiến thống nhất chủng loại, đơn giá hàng hóa của các đơn vị, lập kế hoạch lựa chọn nhà

*thầu, trình thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu và ký kết Thỏa thuận khung). Tuy nhiên, một số đơn vị gửi nhu cầu mua sắm muộn và không đầy đủ nên Ban Quản lý dự án phải điều chỉnh nhiều lần hoặc nhiều đơn vị chậm phản hồi trong trường hợp Ban Quản lý dự án có văn bản đề nghị rà soát, điều chỉnh nhu cầu mua sắm. Vì vậy, công tác tổ chức thực hiện mua sắm cho các đơn vị này bị chậm trễ.*

- Ngoài ra, do tính đặc thù của hàng hóa; nhất là các mặt hàng điện tử, dụng cụ giảng dạy học tập của ngành giáo dục, nhà sản xuất thường xuyên thay đổi về mẫu mã sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường, cũng như việc cải cách giáo dục cũng ảnh hưởng không nhỏ đến nhu cầu sản xuất và cung ứng các mặt hàng về tranh ảnh, dụng cụ giảng dạy, học tập (*các mặt hàng này thường xuyên bị đứt hàng, thời gian đặt hàng mất nhiều thời gian gây ảnh hưởng đến tiến độ cung cấp hàng hóa*).

Mặc dù Ban Quản lý dự án và các ngành liên quan đã phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc để hoàn thành tốt công tác tổ chức mua sắm. Tuy nhiên, việc phản ánh của các đơn vị là do nhiều nguyên nhân khác nhau, chủ yếu là do các đơn vị gửi đề xuất và phản hồi các rà soát đề nghị muộn và quy trình đấu thầu mất nhiều thời gian. Nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh về việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh, Sở Tài chính đã phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 tại Công văn số 659/STC-QLGCS ngày 14/3/2019 với một số nội dung:

Không đưa vào danh mục mua sắm tập trung các loại tài sản như: Máy tính bảng; thiết bị điện tử tương đương (các thiết bị cầm tay, máy ghi âm...); Máy fax, máy scan; Máy hủy tài liệu, máy hút ẩm; Vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm phục vụ công tác khám chữa bệnh.

*17. Cử tri huyện Minh Long phản ánh tại mục 6 phụ lục kèm theo Nghị quyết 31/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh quy định: Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo tỉ lệ phần trăm giữa tỉnh, huyện và xã là: 40:40:20. Đối với các khoáng sản hiện nay trên địa bàn chủ yếu là cát sạn, có trữ lượng, chất lượng thấp, qua đấu giá hàng năm chưa có bãi nào vượt quá 200 triệu đồng; nguồn thu không nhiều, trong khi việc quản lý chủ yếu giao cho xã mà tỉ lệ phân cấp cho xã quá thấp. Đề nghị tỉnh xem xét phân cấp việc thu khoáng sản là cát, sạn đối với các bãi có trữ lượng nhỏ, qua đấu giá hàng năm dưới 200 triệu đồng điều chỉnh tỉ lệ xã hưởng 100% nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách xã hàng năm, gắn với việc bảo vệ, quản lý một số bãi cát sạn trên địa bàn được hiệu quả hơn.*

Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp chính quyền địa phương áp dụng từ năm 2017 và những năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh được áp dụng chung cho toàn tỉnh, không quy định chung cho các xã thuộc huyện Minh Long. Trong quá trình ban hành Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 đã có sự tham gia, thống nhất của các huyện, thành phố (trong đó có huyện Minh Long). Do đó, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản giữa tỉnh, huyện, xã theo tỷ lệ phần trăm 40:40:20 phù hợp với thực tế trên địa bàn tỉnh (đối với thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được phân cấp giữa các cấp chính quyền địa phương thuộc giai đoạn 2011-2016 thì ngân sách tỉnh hưởng 100%).

Mặt khác, tại điểm a khoản 3 Điều 7 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, quy định: *Không thay đổi tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách.*

Căn cứ vào những quy định nêu trên, Sở Tài chính đã đề nghị không điều chỉnh tỷ lệ phân cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các xã của huyện Minh Long.

18. HĐND huyện Lý Sơn đã ban hành Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 về việc thông qua phương án hỗ trợ tiền thuê tàu chuyển bệnh nhân cấp cứu tuyến trên đối với hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng BTXH, người có công cách mạng, nhưng bị Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi kết luận bãi bỏ. Đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo khi mỗi lần thuê tàu cấp cứu chuyển viện tuyến trên.

Theo quy định tại Điều 3 và Điều 26 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế: *người tham gia bảo hiểm y tế đang sinh sống tại xã đảo, huyện đảo trong trường hợp cấp cứu hoặc đang điều trị nội trú phải chuyển tuyến chuyên môn kỹ thuật từ tuyến huyện lên tuyến trên thì quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí vận chuyển.*

Mặt khác, chính sách hỗ trợ chi phí đi lại, chuyển viện từ tuyến huyện trở lên cho một số đối tượng đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 05/2014/QĐ-UBND ngày 27/02/2014 Quy định chế độ hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó, đối với người bệnh thuộc huyện Lý Sơn khi chuyển lên tuyến trên, ngoài việc hỗ trợ theo định mức xăng dầu tại Quyết định 05/2014/QĐ-UBND, còn được thanh

toán chi phí vận chuyển trên biển theo số người bệnh thực tế và giá vé tàu khách tại thời điểm vận chuyển.

Qua thực tế cho thấy, mặc dù người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, hiểm nghèo của huyện Lý Sơn khi chuyển lên tuyến trên đã được hỗ trợ chi phí xăng dầu, chi phí vận chuyển trên biển theo Quyết định 05/2014/QĐ-UBND ngày 27/02/2014 của UBND tỉnh và Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ, nhưng chỉ được hỗ trợ theo số người bệnh thực tế và giá vé tàu khách tại thời điểm vận chuyển. Trên thực tế có những ca cấp cứu phải chuyển lên tuyến trên, mà trong khoảng thời gian đó không có tàu khách vào đất liền, gia đình phải thuê tàu riêng để đưa bệnh nhân kịp thời lên tuyến trên. Chi phí cho một chuyến tàu khá lớn, nên người nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội không có đủ điều kiện đưa bệnh nhân tiếp cận tuyến trên.

Do đó, chính sách hỗ trợ tiền thuê tàu chuyển bệnh nhân cấp cứu tuyến trên trong khoảng thời gian không có tàu khách vào đất liền đối với hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội của người dân Lý Sơn là cần thiết, nhằm tạo điều kiện để người dân tiếp cận dịch vụ y tế kịp thời. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với UBND huyện Lý Sơn, các ngành và đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xem xét việc ban hành chính sách hỗ trợ này.

*19. Huyện Minh Long được hình thành thời kỳ chống pháp, tổ chức đảng thành lập tháng 10/1946; thời kỳ chống Mỹ lực lượng vũ trang và Nhân dân huyện kiên cường chiến đấu chống giặc ngoại xâm, giành từng mảnh đất để giải phóng cho đồng bào Hrê. Ngày 17 tháng 8 năm 1974 huyện Minh Long hoàn toàn phải phóng đến nay đã hơn 42 năm được Đảng, Nhà nước công nhận 3/5 xã Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, nhưng trên địa bàn huyện chưa có gì để ghi nhận sự chiến đấu anh dũng của lực lượng vũ trang nhân dân huyện nhà. Đề nghị tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra, công nhận Di tích lịch sử chiến thắng và xây dựng Tượng đài chiến thắng Minh Long để có bằng chứng lịch sử ghi lại cho thế hệ mai sau nối tiếp truyền thống cha anh đi trước*

Di tích lịch sử Chiến thắng Minh Long: Thể theo nguyện vọng của cán bộ và nhân dân huyện Minh Long và kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã công nhận Di tích lịch sử Chiến thắng Minh Long là di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh tại Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 26/7/2018.

Tượng Đài Chiến thắng Minh Long: Ngày 30/10/2018, UBND tỉnh có Công văn số 6615a/UBND-KGVX về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Tượng đài Chiến thắng Minh Long, giao huyện Minh Long có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

20. Hợp tác xã nông nghiệp Tây Hiệp, xã Nghĩa Hiệp và HTX nông nghiệp Nghĩa Hòa đã chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã nhưng không phát huy tác dụng. Đề nghị tỉnh chỉ đạo cho địa phương hợp nhất các HTX nông nghiệp thành 1 Hợp tác xã.

Đến cuối năm 2018, trên địa bàn huyện Tư Nghĩa có 24 HTX nông nghiệp hoạt động theo Luật HTX năm 2012, trong đó có 02 HTX loại khá: Nghĩa Lâm, Nghĩa Kỳ Đông, có 01 HTXNN loại yếu là HTXNN Đông Hòa, còn lại là 21 HTXNN loại trung bình.

Thời gian chuyển đổi lại hoạt động theo Luật HTX năm 2012 cho tất cả số HTX đã hoạt động trước khi Luật HTX có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013. Thời gian mà HTX tổ chức đại hội chuyển đổi từ năm 2015 đến nay là chưa đủ để các HTX xử lý hàng loạt những tồn tại, khó khăn của các HTX như: Vốn kinh doanh trong thành viên, chiếm dụng của HTX, nâng cao chất lượng công tác nhân sự trong HĐQT HTX, Giám đốc, Phó giám đốc HTX, tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, ...

Trình độ cán bộ quản lý của các HTXNN còn nhiều hạn chế do tuổi tác đã lớn, chất lượng chuyên môn không đạt yêu cầu, không thể tự đào tạo, nguồn lực có trình độ ở nông thôn không thiết tha tham gia làm việc trong bộ máy HTX, quy mô vốn tài sản của các HTX còn nhỏ bé, năng lực tài chính thấp kém.

Về chủ trương sáp nhập, hợp nhất các HTXNN: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Tư Nghĩa đã chỉ đạo việc sáp nhập, hợp nhất các HTXNN trên địa bàn xã thành 01 HTX để góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho HTX hợp nhất. Đồng thời, ban hành Công văn số 2377/UBND ngày 19/10/2016 về việc đăng ký sáp nhập, hợp nhất các HTXNN, tuy nhiên trong năm 2017, 03 HTXNN nêu trên không có văn bản đăng ký hợp nhất để huyện có cơ sở chỉ đạo thực hiện.

Thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án phát triển 15.000 Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020 và Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 17/10/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện Tư Nghĩa đã tạm dừng chủ trương đến việc sáp nhập, hợp nhất HTXNN từ năm cuối năm 2018 đến hết năm 2020 trên địa bàn huyện để tập trung thực hiện Kế hoạch số 129/KH-UBND của UBND tỉnh. Tuy nhiên, trường hợp HTXNN nào thật sự quá yếu kém, cần thiết phải sáp nhập, hợp nhất thì UBND xã, thị trấn và HTXNN có văn bản báo cáo UBND huyện để được xem xét, giải quyết.

21. Dự án Thủy điện Đakđrinh đã đưa vào hoạt động, kinh doanh từ năm 2014 nhưng việc đền bù cho Nhân dân, công tác tái định canh, tái định

cu trên địa bàn huyện Sơn Tây vẫn còn nhiều hạng mục chưa thực hiện xong; việc cấp sổ đỏ chưa hoàn thành. Để đảm bảo tình hình an ninh trật tự cũng như ổn định cuộc sống của Nhân dân, đề nghị tỉnh tích cực chỉ đạo phối hợp giải quyết vấn đề này.

Theo báo cáo của UBND huyện Sơn Tây, tổng số hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất và đã được bồi thường thuộc lòng hồ 03 xã (Sơn Liên, Sơn Dung và Sơn Long) là 464 hộ.

- Về hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm:

+ Tổng số hộ được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm bằng tiền: 391/464 hộ (73/464 hộ còn lại chỉ bị thu hồi đất ở nên không áp dụng hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp).

+ Tổng số tiền chi trả hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm cho 391 lượt hộ: 104,456 tỷ đồng.

- Về hỗ trợ ổn định đời sống: Được quy đổi thành tiền.

Đến nay, chỉ xây dựng Phương án hỗ trợ ổn định đời sống cho những hộ tái định cư và được tạm tính hỗ trợ 12 tháng gạo ăn/1 nhân khẩu. Đối với những hộ còn lại, do chưa xác định được tỷ lệ mất đất nông nghiệp nên chưa xây dựng được phương án hỗ trợ ổn định đời sống; nguyên nhân: Hiện vụ án Thủy điện Đăkđrinh đang được cơ quan điều tra và Tòa án cấp cao thụ lý nên việc xác định chủ sử dụng đất hợp pháp nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng lòng hồ của 03 xã (Sơn Liên, Sơn Dung và Sơn Long) chưa có kết quả; vì vậy chưa xác định được tỷ lệ mất đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng, do đó, chưa có cơ sở pháp lý xây dựng phương án hỗ trợ ổn định đời sống.

+ Tổng số hộ được hỗ trợ ổn định đời sống: 181/464 hộ.

+ Tổng số nhân khẩu được hỗ trợ ổn định đời sống: 744/1803 khẩu.

+ Tổng số tiền được chi trả: 2,799 tỷ đồng.

\* Đối với phương án bồi thường 21 hộ 45 thửa thuộc khu vực lòng hồ xã Sơn Dung: Trong thời gian qua, UBND huyện Sơn Tây đã chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Thủy điện Đăkđrinh tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ cho người dân. Tuy nhiên, quá trình xác minh nguồn gốc đất gặp nhiều khó khăn, do đất được chuyển nhượng phức tạp, không có giấy tờ, chuyển nhượng qua nhiều người, nhiều lần... nên công tác xác thực giữa các bên liên quan trong quá trình sử dụng các thửa đất này bị kéo dài. UBND tỉnh đã yêu cầu UBND huyện Sơn Tây tích cực chỉ đạo để giải quyết dứt điểm phương án này trong thời gian tới.



\* Đối với một số đơn thư khiếu nại, như: Ông Đặng Phy Hồ, ông Vũ Văn Sáu, ông Đinh Văn Nhiều, bà Đỗ Thị Kim Chung... đã được UBND huyện Sơn Tây giải quyết thỏa đáng và đã được Chủ đầu tư bố trí kinh phí để chi trả.

22. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vườn cho hộ bà Hồ Thị Linh, tổ 1, thôn Tây, xã Trà Thọ ghi cấp đất tại núi Tà Áng nhưng diện tích đất trên chưa được nhà nước thu hồi.

Đối với trường hợp này, do việc giao đất ngoài thực địa không đúng vị trí nên có sự tranh chấp. Hiện tại đã giải quyết xong, gia đình đang canh tác ổn định không còn khiếu nại.

23. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vườn cho hộ bà Hồ Thị Luận, tổ 1, thôn Tây, xã Trà Thọ trùng với diện tích đất chưa thu hồi của hộ ông Hồ Văn Bình.

UBND huyện Tây Trà đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND xã Trà Thọ kiểm tra nội dung kiến nghị của bà Hồ Thị Luận. Qua kiểm tra nhận thấy kiến nghị của cử tri là đúng, nguyên nhân là việc chưa thống nhất nhận tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng của hộ ông Hồ Văn Bình chủ sử dụng nơi có đất bị thu hồi để bố trí tái định cư.

Hiện nay, UBND xã Trà Thọ tiếp tục vận động hộ ông Hồ Văn Bình nhận tiền bồi thường và giao đất cho hộ bà Hồ Thị Luận canh tác theo quy định. UBND huyện Tây Trà sẽ có văn bản đề nghị Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải quyết dứt điểm những vướng mắc còn tồn tại.

24. Các hộ ở thôn Tây, xã Trà Thọ: Hồ Văn Ru (vợ tên Yén), Hồ Văn Trân (vợ tên Hạnh), Hồ Văn Biên (vợ tên Sưa), Hồ Văn Lễ (vợ tên Hồng), Hồ Quang Tường (vợ tên Thủy), Hồ Thị Hòa (con tên Sâm) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa giao đất ngoài thực địa.

Qua kiểm tra, 6 trường hợp này đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhận đất tái định cư, đất vườn rừng. Tuy nhiên, đất trồng lúa nước của 6 hộ này chưa nhận.

Nguyên nhân: Trong quá trình thực hiện việc giao mốc giới thửa đất cho các hộ gia đình được giao đất thực hiện chưa đồng bộ về thời gian và việc giao đất ngoài thực địa có sự chùng lãn, dẫn đến một số hộ được giao đất khi tổ chức canh tác bị trùng thửa nên chưa thống nhất được chủ sử dụng đất ngoài thực địa.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Tây Trà sẽ tiếp tục có văn bản đề nghị các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan sớm giải quyết để người dân ổn định sản xuất.

25. Một số hộ dân ở thôn Nước Biếc, xã Trà Thọ phản ánh Ban quản lý chỉ thu hồi một nửa diện tích đất trong sổ đỏ, nhưng khi cấp cho người khác thì cấp luôn phần diện tích trong sổ đỏ

Do chênh lệch diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích ngoài thực địa tương đối lớn, nên khi thực hiện thu hồi đất chỉ tính diện tích theo hiện trạng ngoài thực địa. UBND huyện Tây Trà đang xem xét, giải quyết các trường hợp này.

Đối với việc cấp đất cho các hộ khác thì cấp hết diện tích trong sổ đỏ như phản ánh là không đúng. Việc giao đất cho các hộ gia đình thuộc diện tái định cư được giao theo định mức quy định. Đối với trường hợp không đủ đất bố trí thì được chi trả bằng tiền mặt (nội dung này UBND tỉnh đã có văn bản thống nhất chủ trương) và không có trường hợp nào giao vượt hạn mức theo phương án./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P. N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, Thbha64.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng